

Số: 15/KL-TTr

Quảng Ngãi, ngày 11 tháng 02 năm 2019

**KẾT LUẬN THANH TRA CHUYÊN NGÀNH**  
**Trung tâm Dạy nghề-Giáo dục thường xuyên và Hướng nghiệp**  
**tỉnh Quảng Ngãi**

Thực hiện Quyết định số 01/QĐ-TTr ngày 02/01/2019 của Chánh Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) Quảng Ngãi về thanh tra chuyên ngành Trung tâm Dạy nghề-Giáo dục thường xuyên và Hướng nghiệp (DN-GDTEX&HN) tỉnh Quảng Ngãi từ ngày 15/01/2019 đến ngày 18/01/2019, Đoàn Thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Trung tâm DN-GDTEX&HN tỉnh Quảng Ngãi.

Xét báo cáo kết quả thanh tra chuyên ngành tại Trung tâm DN-GDTEX&HN tỉnh Quảng Ngãi ngày 31/01/2019 của Trưởng Đoàn thanh tra.

Chánh Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo Kết luận như sau:

**I. KHÁI QUÁT CHUNG**

Trung tâm DN-GDTEX&HN tỉnh Quảng Ngãi được thành lập theo Quyết định số 2266/QĐ-UBND ngày 17/8/2005 của UBND tỉnh Quảng Ngãi, Trung tâm có trụ sở tại số 117, đường Võ Thị Sáu, phường Chánh Lộ, thành phố Quảng Ngãi. Chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm thực hiện theo Quyết định số 514/QĐ-UBND ngày 06/4/2011 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Giáo dục thường xuyên - hướng nghiệp và dạy nghề trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Trung tâm DN-GDTEX&HN tỉnh Quảng Ngãi trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, là cơ sở giáo dục công lập hệ thống giáo dục quốc dân, có tư cách pháp nhân, có khuôn đất và tài khoản riêng.

**II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH**

**1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên**

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 25 người; trong đó: CBQL: 04, giáo viên: 15, nhân viên: 06 (có 01 người đang đình chỉ công tác, lý do: Đang bị khởi tố điều tra do tham ô tài sản).

- Trình độ đào tạo của cán bộ, giáo viên, nhân viên: 06 thạc sỹ, 15 đại học, 02 trung cấp, 02 trình độ phổ thông.

- Cán bộ, giáo viên đều đạt chuẩn về trình độ đào tạo; tuy nhiên, hiện tại Trung tâm thừa thiếu giáo viên giảng dạy các môn văn hóa cục bộ, đặc biệt là thừa giáo viên môn Tiếng Anh.

**2. Về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học**

Khuôn viên Trung tâm có diện tích 1.366m<sup>2</sup>, tường rào và cổng Trung tâm đảm bảo. Cảnh quan Trung tâm sạch sẽ, đảm bảo cho hoạt động giáo dục của đơn vị theo quy định.

Có 05 phòng học và 07 hội trường với bàn ghế cơ bản đầy đủ, bảng, đèn và quạt đạt yêu cầu; có 04 phòng thực hành: 01 điện, 01 may, 02 phòng máy vi tính (có 40 máy đang hoạt động), không có thư viện và phòng thí nghiệm Hóa-

Sinh, chỉ có phòng thực hành vật lý để dạy các môn văn hóa.

Nhìn chung, cơ sở vật chất của Trung tâm cơ bản đảm bảo để hoạt động dạy và học. Tuy nhiên, Trung tâm chưa hoạt động hết công năng; trang thiết bị dạy học quá cũ nên ảnh hưởng không nhỏ đến công tác dạy và học.

### 3. Công tác chuyên môn

#### 3.1. Giáo dục Thường xuyên

##### a) Thực hiện chỉ tiêu, kế hoạch nhà nước giao

- Học viên bậc THPT:

Khối	Năm học 2017-2018		Năm học 2018-2019	
	Số lớp	T/số học sinh	Số lớp	T/số học sinh
10	10	358	14	569
11	07	250	08	291
12	06	175	06	222
Cộng	23	783	28	1.082

- Học viên bậc THCS: Không.

##### b) Thực hiện tuyển sinh

- Trung tâm thực hiện công tác tuyển sinh lớp đầu cấp trong hai năm học đúng qui định.

- Năm học 2017-2018 tuyển được 358 em, năm học 2018-2019 tuyển được 564 em.

##### c) Tỷ lệ học sinh bỏ học, lưu ban

- Năm học 2017-2018: Lưu ban: Không, nghỉ học: 35.

- Năm học 2018-2019 (tính đến thời điểm thanh tra): Lưu ban: Không, nghỉ học: 90.

##### d) Thực hiện chương trình, kế hoạch, các hoạt động chuyên môn

- Thực hiện đúng chương trình khung của Bộ GDĐT và chương trình do Trung tâm xây dựng.

- Công tác quản lý hồ sơ của Trung tâm không thực hiện tốt, như: Không ghi đầy đủ các thông tin trong sổ đăng bộ, sổ gọi tên và ghi điểm, sổ ghi đầu bài, học bạ của học viên, sổ theo dõi cấp phát văn bằng, chứng chỉ; sửa điểm và ghi điểm không đúng quy định; chỉ có 09 sổ đầu bài (không có 19 sổ); có kiểm tra đánh giá giáo viên về công tác chuyên môn nhưng chưa có sổ theo dõi lâu dài.

- Hồ sơ chuyên môn của giáo viên có thực hiện nhưng một số giáo viên không có sổ chủ nhiệm (06 lớp tại Trường Cao đẳng Việt Nam-Hàn Quốc-Quảng Ngãi).

- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn chỉ mang tính hành chính, chưa trọng tâm vào sinh hoạt chuyên môn, việc dự giờ học hỏi kinh nghiệm không nhận xét, đánh giá xếp loại.

- Có thực hiện công tác kiểm tra hồ sơ chuyên môn của giáo viên.

#### đ) Kết quả chất lượng giáo dục năm học 2017-2018

Hạng kiểm			Học lực		
Xếp loại	SL	%	Xếp loại	SL	%
Tốt	619	79,1	Giỏi	0	0,0
Khá	109	14,2	Khá	30	3,8
Trung bình	53	6,7	Trung bình	622	79,7
Yếu	0	0,0	Yếu	129	16,5
Không xếp loại	0	0,0	Kém	0	0,0

\* Kết quả thi tốt nghiệp THPT năm học 2017-2018: 33,9% học viên đỗ tốt nghiệp THPT; đỗ đại học, cao đẳng có tỷ lệ 6,5%.

\* Kết quả thi học viên giỏi cấp tỉnh: Không

#### 3.2. Nghề phổ thông (NPT)

a) Thực hiện chỉ tiêu, kế hoạch nhà nước giao

- Năm học 2017-2018:

+ Bậc THCS: 36 lớp với 1.602 học viên (trong đó: 13 lớp Tin với 463 học viên; 21 lớp với 1041 học viên; 02 lớp Điện với 98 học viên).

+ Bậc THPT: 01 lớp Tin học với 22 học viên.

- Năm học 2018-2019:

+ Bậc THCS: 01 lớp Nấu ăn với 50 học viên.

+ Bậc THPT: 01 lớp Tin học với 09 học viên.

b) Hồ sơ công tác dạy nghề phổ thông bậc THPT

- Có các loại hồ sơ như: Kế hoạch tổ chức dạy nghề phổ thông, phân phối chương trình, sổ gọi tên và ghi điểm, sổ ghi đầu bài, giáo án.

- Thực hiện kế hoạch và phân phối chương trình đúng quy định.

c) Công tác thi nghề phổ thông

- Tổ chức thi cấp chứng nhận nghề phổ thông cho học viên THPT học tại trung tâm và học viên THCS đã học nghề phổ thông tại các trường THCS trên địa bàn thành phố theo đúng quy định của các cấp.

- Thực hiện công tác rà soát đăng ký dự thi nghề phổ thông bậc THCS và THPT theo quy định.

- Kết quả thi nghề phổ thông năm học 2017-2018:

+ Đăng ký dự thi: 2.957 (bậc THCS: 2.843; bậc THPT: 114).

+ Kết quả được công nhận tốt nghiệp: 2.703 (giỏi: 2.194; khá: 490, TB: 19), không tốt nghiệp: 254.

### III. KẾT LUẬN

#### 1. Ưu điểm

- Hàng năm, Trung tâm có ban hành các văn bản quản lý, xây dựng và triển khai các kế hoạch hoạt động về công tác giáo dục thường xuyên và công

tác nghề phổ thông cho cán bộ, giáo viên, người lao động và học viên theo quy định; đồng thời, xây dựng kế hoạch phối hợp với các trường THCS trên địa bàn huyện về công tác dạy nghề phổ thông bậc THCS.

- Cán bộ, giáo viên đều đạt chuẩn về trình độ đào tạo.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị của Trung tâm cơ bản đảm bảo cho các hoạt động tại đơn vị.

- Trung tâm thực hiện công tác kiểm tra hoạt động sư phạm và việc thực hiện quy chế chuyên môn của giáo viên theo quy định.

- Đơn vị thực hiện đúng chương trình, kế hoạch giảng dạy; có tổ chức sinh hoạt chuyên môn giáo dục thường xuyên theo quy định, có kế hoạch tổ chức kiểm tra chuyên môn; thực hiện chương trình, kế hoạch dạy nghề phổ thông đúng quy định.

- Trung tâm có các loại hồ sơ, sổ sách, nội dung các loại hồ sơ tương đối tốt. Hồ sơ chuyên môn của giáo viên cơ bản đầy đủ.

## **2. Nhược điểm**

- Học viên học nghề phổ thông bậc THCS trong năm học 2018-2019 của Trung tâm rất ít (học sinh không muốn học nghề phổ thông vì không được cộng điểm khuyến khích trong thi tuyển sinh vào lớp 10).

- Trung tâm thừa giáo viên giảng dạy các môn văn hóa, đặc biệt là thừa nhiều giáo viên môn Tiếng Anh

- Trung tâm chưa hoạt động hết công năng nên nhiều phòng học còn bỏ trống; không có thư viện, trang thiết bị dạy học cũ nên ảnh hưởng không nhỏ đến công tác dạy và học.

- Công tác quản lý hồ sơ của Trung tâm ở một số nội dung chưa thực hiện tốt, như: Không ghi đầy đủ các thông tin trong sổ đăng bộ, sổ gọi tên và ghi điểm, sổ ghi đầu bài, học bạ của học viên, sổ theo dõi cấp phát văn bằng, chứng chỉ; sửa điểm và ghi điểm không đúng quy định; chỉ có 09 sổ đầu bài (thiếu 19 sổ); có kiểm tra đánh giá giáo viên về công tác chuyên môn nhưng chưa có sổ theo dõi lâu dài.

- Hồ sơ chuyên môn của giáo viên có thực hiện nhưng một số giáo viên không có sổ chủ nhiệm (06 lớp giảng dạy tại Trường Cao đẳng Việt Nam-Hàn Quốc-Quảng Ngãi).

- Việc dự giờ học hỏi kinh nghiệm của giáo viên giảng dạy các môn văn hóa còn ít; không nhận xét, đánh giá xếp loại trong sổ dự giờ.

- Số lượng học viên học các môn văn hóa bỏ học tương đối nhiều.

## **IV. KIẾN NGHỊ**

### **1. Đối với Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo**

Chỉ đạo các phòng chức năng thuộc Sở GDĐT tạo điều kiện cho giáo viên của Trung tâm được tập huấn, sinh hoạt chuyên môn cùng với giáo viên các trường THPT trên địa bàn.

## 2. Đối với Giám đốc Trung tâm DN-GDĐT&HN tỉnh Quảng Ngãi

- Tham mưu các cấp có thẩm quyền điều chuyển việc thừa thiếu giáo viên giảng dạy các môn văn hóa.

- Tích cực tham mưu Sở GDĐT bổ sung các trang thiết bị dạy học mới để thay thế các trang thiết bị dạy học quá cũ.

- Xây dựng kế hoạch về công tác nghề phổ thông phù hợp hơn với tình hình hiện nay, đặc biệt về công tác phối hợp dạy nghề phổ thông cấp THCS giữa Trung tâm với Phòng GDĐT thành phố.

- Tăng cường, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động học viên đến Trung tâm học tập; phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, tổ chức, cá nhân có liên quan trong công tác tuyển sinh, quản lý người học.

- Xây dựng các biện pháp để khắc phục những nhược điểm đã nêu tại mục 2 Phần III Kết luận này.

- Tạo điều kiện cho giáo viên các bộ môn văn hóa tăng cường tham gia sinh hoạt chung với giáo viên các trường THPT trên địa bàn.

- Tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được; phát huy vai trò quản lý bằng những biện pháp cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị, nâng cao tỉ lệ tuyển sinh hàng năm, hạn chế tỉ lệ học sinh bỏ học trong thời gian đến.

Giám đốc Trung tâm DN-GDĐT&HN tỉnh Quảng Ngãi công bố Kết luận thanh tra cho toàn thể cán bộ, giáo viên và nhân viên được biết và niềm yết công khai tại đơn vị theo quy định; đồng thời, báo cáo kết quả thực hiện Kết luận thanh tra qua Thanh tra Sở GDĐT để theo dõi, tổng hợp báo cáo theo quy định./.

### *Nơi nhận:*

- TT DN-GDĐT&HN tỉnh;
- Thanh tra Bộ, tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Sở (b/c);
- Phòng GDTrH, GDCNTX;
- Văn phòng Sở (đăng tải trên CTTĐT);
- Lưu: Hồ sơ TTr Sở.

**CHÁNH THANH TRA**



Nguyễn Quốc Đông